

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày 18 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Xuân Chúc
2. Ông Phạm Xuân Mười
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ, thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2018/TLST - HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST – HS ngày 14 tháng 12 năm 2018; quyết định hoãn phiên tòa số: 03 ngày 28/12/2018: đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1986, tại Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: tổ dân Phố Yên Thổ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Q và bà Nguyễn Thị Ph; vợ, con chưa có; Tiền án: có 01 tiền án: Ngày 15/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, chiến đã chấp hành xong bản án. Tiền sự: có 02 tiền sự. Ngày 03/6/2015 bị Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” QĐ số 40/ ngày 03/6/2015; Ngày 09/6/2015 bị Công an phường Nam Bình thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” QĐ số 32/ ngày 09/6/2015 (cả hai quyết định bị cáo chưa chấp hành tiền phạt); Nhân thân: Ngày 25/11/2008 bị TAND quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” ; Ngày 08/11/2010 bị TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” ; Ngày 10/01/2012 bị TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Ngày 04/7/2012 bị UBND thành phố Ninh Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 10/8/2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Ninh Bình, bị cáo có mặt.

+ *Người bị hại:*

Chị Phạm Thị X, sinh năm 1987, trú tại tổ dân phố Yên Thỏ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

Bà Đỗ Thị C, sinh năm 1960, trú tại số nhà 36, ngõ 161, đường Trương Hán Siêu, phố Phúc Ninh, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977, trú tại số nhà 13, phố Chu Văn An, phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

* Trần Văn H, sinh năm 1971, trú tại số nhà 19, phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

* Anh Trần Anh T, sinh năm 1983, trú tại số 461, đường Nguyễn Công Trứ, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

* Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1954, trú tại tổ dân phố Yên Thỏ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ch sống cùng nhà với ông Nguyễn Văn Q, bà Nguyễn Thị Ph, anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị X tại ngôi nhà hai tầng ở tổ dân phố Yên Thỏ, thị trấn Yên Thịnh, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Chiều ngày 24/6/2018, chị Phạm Thị X đi chợ về dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Leand màu đỏ biển kiểm soát 18D1- 29647 của mình để trên nền gian phòng khách của gia đình rồi lên tầng 2 đi ngủ. Nguyễn Văn Ch nằm ngủ tại sập gỗ tầng 1 kê ở phòng khách, đến khoảng 1 giờ ngày 25/6/2018 Ch thấy mọi người đều đã ngủ say, nên nảy ý định trộm cắp tài sản của chị X. Chiến lên tầng 2 thấy phòng ngủ của vợ chồng chị X cửa hé mở, nhìn qua khe cửa thấy chị X, anh T cùng con đã ngủ say. Ch mở cửa đi đến vị trí chiếc tủ nhôm loại 3 buồng kê ở góc phòng bên trái. Ch mở tủ thì thấy trong tủ có 01 chiếc túi giả da màu xanh, Ch mở túi thì trong túi không có tài sản gì chỉ có chiếc chìa khóa xe mô tô của chị X. Ch lấy chiếc chìa khóa và bỏ chiếc ví vào vị trí ban đầu, đi xuống tầng 1 đến vị trí xe mô tô của chị X mở khóa xe, mở cốp thấy bên trong cốp có 01 sổ hộ khẩu gia đình mang tên chủ hộ Nguyễn Văn T, 01 túi sách giả da màu trắng nhãn hiệu Vascara, trong túi có 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị X, 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đồng và 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Ch lấy toàn bộ giấy tờ và tiền bỏ vào túi quần rồi bỏ chiếc túi đặt xuống nền nhà ngay cạnh cửa ra vào. Ch mở cửa dắt xe ra ngoài điều khiển xe theo đường Quốc lộ 12 B đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, Ch gửi xe mô tô tại nhà xe của Bệnh viện và vào hành lang của Bệnh viện ngủ. Đến 6 giờ 30 phút cùng ngày, Ch ra nhà xe lấy xe đem đi bán nhưng không bán được nên lại mang quay lại nhà xe để gửi. Khoảng 18 giờ ngày

27/6/2018 Ch vào lấy xe mang đến hiệu cầm đồ Xuân H, ở số nhà 307 đường Xuân Thành, phường Tân Thành, thành phố Ninh Bình gặp anh Trần Văn H, sinh năm 1971, trú tại phố Phúc Chính 2, phường Nam Thành, thành phố Ninh Bình là chủ cửa hàng. Tại đây Ch giới thiệu tên là T và nói “ Cho em cầm chiếc xe mô tô của vợ để lấy tiền đóng lãi ngân hàng” anh H hỏi xe có giấy tờ không, Ch nói xe đầy đủ giấy tờ rồi lấy giấy chứng nhận đăng ký xe và hộ khẩu của anh T cho anh H xem. Anh H thấy xe có đầy đủ giấy tờ hợp pháp nên cho Ch cầm cố với số tiền 15.000.000đồng. Anh H và Ch lập hợp đồng cầm cố xe, Ch ký tên Nguyễn Văn T. Ngày 29/6/2018 Ch bỏ tờ giấy cầm đồ vào phong bì thư, ghi người nhận là Nguyễn Thị H ở trường Việt Xô, thành phố Tam Điệp rồi nhờ bảo vệ của trường đưa cho chị H (chị H là chị gái của Ch và anh T). Chị H nhận phong bì bóc ra thấy hợp đồng cầm đồ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18D1 – 29647 của chị X nên đã mang về thông báo cho chị X và giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Yên Mô phong bì thư và hợp đồng cầm đồ.

Ngày 23/7/2018, chị X đã đến cửa hàng Xuân H chuộc chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 18D1 – 29647, giấy chứng nhận đăng ký xe, sổ hộ khẩu gia đình mà Ch đã cầm cố. Sau khi chuộc được xe chị X đã giao nộp cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô.

Ngày 30/7/2018 Cơ quan cảnh sát công an huyện Yên Mô đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản. Tại bản kết luận số 15 ngày 31/7/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Mô đã kết luận: Giá trị thực tế của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 18D1 – 29647 bị trộm cắp tính tại thời điểm ngày 25/6/2018 có trị giá là 27.300.000đồng.

Lần thứ hai: Sáng ngày 14/7/2018, Nguyễn Văn Ch chuẩn bị 03 thanh kim loại. 01 thanh hình chữ T kích thước (18 x 13)cm; 01 thanh dài 41,5 cm; 01 thanh có đầu gắn lò xo kích thước 37cm. 01 van phá khóa bằng kim loại kích thước (5,5 x 0,5)cm mang theo người đi bộ trên trục đường phố Phúc Ninh, phường Phúc Thành, thành phố Ninh Bình với mục đích thấy tài sản sơ hở để trộm cắp. Khoảng 6 giờ cùng ngày, Ch đi đến trước cửa nhà 16, ngõ 145, đường Trương Hán Siêu thì phát hiện thấy cửa nhà mở, trong nhà có 01 chiếc xe đạp mini màu xanh, trong giỏ xe có 01 chiếc ví da màu đen của bà Đỗ Thị C, đựng cùng 02 chiếc xe mô tô, không có người trông coi, Ch vào và dắt chiếc xe đạp ra ngoài đi về hướng đường Lý Tự Trọng. Đến khu vực cầu Lim, Ch dừng lại kiểm tra thấy trong ví có 02 chiếc điện thoại (1 chiếc điện thoại di động Nokia 5310C – 2 màu xanh; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng) Ch lấy 2 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần còn lại ví da vứt xuống sông Vân cạnh cầu Lim, sau đó Ch tiếp tục đạp xe theo Quốc lộ 10 đến chân cầu vượt thuộc phố Hàn Thuyên, phường Nam Bình Chiến dừng xe lấy 2 chiếc điện thoại ra tháo sim bẻ gãy vứt xuống đường. Ch đến cửa hàng điện thoại của anh Trần Anh T, sinh năm 1983, trú tại 462 đường Nguyễn Công Trứ, phường Ninh Sơn, thành phố Ninh Bình bán chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng cho anh T được 700.000đồng. Bán xong điện thoại xong, Ch đi xe đạp xuống chợ Gốc gạo thuộc phường Ninh Sơn thuộc thành phố Ninh Bình bán chiếc xe đạp

cho 1 người phụ nữ không quen biết với giá 50.000đồng. Số tiền bán điện thoại và xe đạp Ch đã tiêu sài hết.

Bà C sau khi bị mất tài sản đã có đơn trình báo đến cơ quan Công an, qua rà soát kiểm tra camera an ninh, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình triệu tập Ch lên làm việc, Ch thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của bà C và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động Nokia 5310C – 2 ; 03 thanh kim loại (01 thanh hình chữ T có kích thước 18 x 13 cm); 01 thanh kim loại dài 41,5cm; 01 thanh có đầu gắn lò so kích thước 37cm; 01 vạm phá khóa bằng kim loại kích thước 5,5 x 0,5 cm và 01 đôi dép xốp.

Ngày 26/7/2018, Công an thành phố Ninh Bình đã ra quyết định yêu cầu định giá tài sản mà Ch đã chiếm đoạt của bà C. Tại bản kết luận định giá tài sản số 49 ngày 01/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Ninh Bình đã kết luận: 01 xe mini màu xanh, 01 điện thoại di động Nokia 5130C-2 ; 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng tại thời điểm định giá ngày 14/7/2018 có tổng trị giá là 4.950.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT – VKS ngày 05 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã truy tố bị can Nguyễn Văn Ch ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô để xét xử về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự : Xử phạt Nguyễn Văn Ch từ 24 đến 30 tháng tù, thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam

Áp dụng Điều 136; khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ Luật Tổ tụng hình sự. Điều 147 Bộ luật Tổ tụng dân sự; Điều 584, điều 585, điều 586 và 589 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

+ Trả lại cho bà Đỗ Thị C chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130C - 2 màu xanh.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ T kích thước (18 x 13)cm; 01 thanh kim loại dài 41,5cm; 01 thanh kim loại đầu có gắn lò so kích thước 37cm; 01 vạm phá khoá bằng kim loại kích thước (5,5 x 0,5) cm; 01 đôi dép xốp màu đỏ đen nhãn hiệu LUOFU dép cũ đã qua sử dụng

+ Buộc Nguyễn Văn Ch có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị C số tiền 4.350.000đồng

Án phí: Buộc Nguyễn Văn Ch phải chịu án phí hình sự 200.000đồng; án phí dân sự số tiền 300.000đồng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo cho rằng bị xét xử là đúng người, đúng tội và đề nghị được hưởng

mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Mô; Công an thành phố Ninh Bình; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để xác định vào ngày 25/6/2018 và ngày 14/7/2018 lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Ch đã lén lút trộm cắp tài sản của chị X chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ trị giá 27.300.000đồng và số tiền 500.000đồng. Ch trộm cắp tài sản của bà C 01 chiếc xe đạp và 02 chiếc điện thoại di động có trị giá 4.950.000đồng. Nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản Nguyễn Văn Ch đã trộm cắp tài sản có trị giá 32.750.000 đồng. Đối chiếu với quy định của pháp luật, đã có đủ cơ sở để kết luận hành vi lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, Nguyễn Văn Ch đã chiếm đoạt tài sản có giá trị 32.750.000đồng nêu trên đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản” Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 173 BLHS quy định “ *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a... ”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo đã thực hiện, cần phải xử lý nghiêm minh, để giáo dục cải tạo bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung, thì cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự suy nghĩ về việc làm của mình để tự sửa chữa trở thành công dân tốt.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo đã tác động với gia

đình bồi thường 1 phần thiệt hại cho người bị hại do đó bị cáo được hưởng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 63 ngày 15/12/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”, Ch đã chấp hành xong bản án. Tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, Ch chưa được xóa án như vậy lần phạm tội này là tái phạm vì vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào các ngày 24/6/2018 và ngày 14/7/2018 các lần thực hiện đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, như vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu có 02 tiền sự. Ngày 03/6/2015 bị Công an phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” QĐ số 40/ ngày 03/6/2015; Ngày 09/6/2015 bị Công an phường Nam Bình, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 750.000 đồng về hành vi “ sử dụng trái phép chất ma túy” QĐ số 32/ ngày 09/6/2015 (cả hai quyết định bị cáo chưa chấp hành tiền phạt); Nhân thân: Ngày 25/11/2008 bị TAND quận 12, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 tháng tù về tội “ Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” ; Ngày 08/11/2010 bị TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” ; Ngày 10/01/2012 bị TAND thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Ngày 04/7/2012 bị UBND thành phố Ninh Bình ra quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại; 01 chiếc xe mini và 01 ví da của bà C. Ch đã bán 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J7 màu vàng, 01 xe đạp và chiếc ví da là những tài sản không thu hồi được. Theo kết luận định giá số tài sản chưa thu hồi được trong lần trộm cắp tài sản của bà Đỗ Thị C có giá trị là 4.350.000đồng, số tài sản này bị cáo chưa bồi thường cho người bị hại, do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường cho bà C. Căn cứ Điều 584; Điều 585 Bộ luật Dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead màu đỏ, biển kiểm soát 18D1 – 29647 cùng chìa khóa; 01 giấy đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Thị X; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS; 01 túi giả da màu trắng nhãn hiệu Vasacara và 01 túi giả da màu xanh cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Phạm Thị X là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền bị cáo đem cầm cố chiếc xe máy của chị X và số tiền 500.000đồng. Ngày 12/1/2019 Chị X đã nhận tiền từ bà Nguyễn Thị Ph do bị cáo ủy quyền cho bà Ph bồi thường cho bị cáo, chị X không có yêu cầu gì khác.

[8] Trong vụ án này có anh Trần Văn H và anh Trần Anh T là những người cho cầm cố, và mua tài sản do Ch trộm cắp mà có. Trong quá trình giao dịch cầm cố và mua bán tài sản anh H và anh T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Do đó anh H và anh T không vi phạm pháp luật.

[9] Các biện pháp tư pháp: Theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130C-2 màu xanh, có số IMEL: 359341048628551 máy cũ đã qua sử dụng là tài sản của bà Đỗ Thị Cậy cần trả lại cho bà C.

Đối với 2 thanh kim loại; 01 vạm phá khóa; 01 đôi dép là những dụng cụ, vật dụng làm phương tiện để các dùng vào việc phạm tội đều đã cũ hỏng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[10] Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự; Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

[11] Bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 584; Điều 585 Bộ luật Dân sự Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án.

1.1 Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Ch phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

1.2 Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” thời gian phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 10/8/2018.

2. Các biện pháp tư pháp: 2.1 Trả lại cho bà Đỗ Thị C chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 5130C - 2 màu xanh, có số IMEL: 359341048628551 máy cũ đã qua sử dụng.

2.2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc Nguyễn Văn Ch có trách nhiệm bồi thường cho bà Đỗ Thị C số tiền 4.350.000đồng (Bốn triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

2.3 Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại hình chữ T kích thước (18 x 13)cm; 01 thanh kim loại dài 41,5cm; 01 thanh kim loại đầu có gắn lò xo kích thước 37cm; 01 vạm phá khóa bằng kim loại kích thước (5,5 x 0,5) cm; 01 đôi dép xộp màu đỏ đen nhãn hiệu LUOFU dép cũ đã qua sử dụng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2018 giữa công an huyện Yên Mô với Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Mô).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ch phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm; án phí dân sự là 300.000đồng (ba trăm

ngàn đồng). Tổng hai khoản là 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng)

Án xử công khai sơ thẩm báo để bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Công an huyện Yên Mô;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Phòng HSNV CA tỉnh Ninh Bình;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- bị cáo; người bị hại; người liên quan
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phan Ngọc Hà